TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HS-ST
Ngày: 19-11-2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hà.

2. Bà Bùi Thị Kim Thủy.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Minh Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc T (Tên gọi khác: Tí), sinh năm 1997 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú và nơi ở: Khu phố LA, thị trấn PH, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; cha là Nguyễn Ngọc H và mẹ là Trần Xuân P; vợ là Đoàn Thị Thanh N (Đã ly hôn); bị cáo có 01 người con sinh năm 2015; bị cáo là con đầu trong gia đình có 02 anh, em; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 11/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 14 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành hình phạt tù xong ngày 28/4/2021.

Bị cáo bị bắt ngày 25/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D. "Có mặt"

2. Đỗ Trần Hải L, sinh năm 2000 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú và nơi ở: Ấp T, xã H, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; cha là Đỗ Minh Th và mẹ là Trần Thị Thu Hg (Đã chết); bị cáo là con N nhất trong gia đình có 02 anh, em; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/4/2019, bị Trưởng Công an huyện D xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác, số tiền 2.500.000 đồng. Đã đóng phạt xong ngày 22/4/2019.

Bị cáo bị bắt ngày 25/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D. "Có mặt"

3. Lương Sơn Q (Tên gọi khác: N), sinh năm 1994 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú và nơi ở: Khu phố LA, thị trấn PH, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; cha là Lương Hoàng A và mẹ là Đào Thị M; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 04 anh em; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 25/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D. "Có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc T bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2015; Lương Sơn Q và Đỗ Trần Hải L bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2021. Khoảng 14 giờ ngày 25/8/2021, Nguyễn Ngọc T đến phòng trọ của Lương Sơn Q tại phòng Số 4 của Nhà trọ D thuộc Tổ 3, ấp Tân Hội, xã H, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chơi, lúc này còn có Đỗ Trần Hải L đang ở cùng với Q. Tại đây, cả ba người thống nhất mua ma túy về sử dụng, Q góp 300.000 đồng, L góp 200.000 đồng, T không có tiền nhưng biết chỗ bán ma túy nên T là người đi mua ma túy. Q mượn 01 xe Exciter màu xanh (Không rõ biển số) của một người bạn tên Bi (Không rõ nhân thân, lai lịch) đang chơi ở phòng trọ kế bên để đi mua đồ. Sau khi mượn được xe Q đưa xe cho L và T đi mua ma túy. L chở T đến khu vực núi Dinh Cố thuộc xã Tam Phước, huyện L Điền thì T xuống xe đi bộ vào một con hẻm gặp 01 người đàn ông tên Đồng (Không rõ nhân thân, lai lịch) mua 500.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, cả hai đi về phòng trọ của Q và T đưa cho Q 01 gói ma túy, Q để gói ma túy trên đầu tủ trong phòng trọ, chưa sử dụng.

Khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, Công an huyện D phối hợp cùng Công an xã H kiểm tra phòng trọ Số 4, Nhà trọ D ở Tổ 3 ấp Tân Hội, xã H, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát hiện Lương Sơn Q, Đỗ Trần Hải L và Nguyễn Ngọc T đang cùng nhau tàng trữ 01 gói nylon màu trắng, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt. Q, L và T khai nhận là ma túy đá do cả ba cùng nhau mua về để sử dụng.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32 và 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A, màu xanh.

Tại Kết luận giám định số 443/KLGĐ-PC09-MT ngày 31/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: "Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an xã H; Công an huyện D, tỉnh

Bà Rịa - Vũng Tàu và 02 hình dấu vân tay màu đỏ ghi "Ngón trỏ trái, ngón trỏ phải – Lương Sơn Q", cùng các chữ ký ghi họ tên: Phạm Văn T, Cao Trí Th, Nguyễn Ngọc T, Đỗ Trần Hải L, Đặng Văn T, Trịnh Thế Kh gửi đến giám định có khối lượng là 0,4616 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Về xử lý tang vật và tài sản thu giữ:

Qua điều tra 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Ngọc T và 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A, màu xanh là tài sản hợp pháp của Lương Sơn Q. T và Q không sử dụng điện thoại vào việc phạm tội nên Công an huyện D đã trả lại điện thoại cho T và Q.

Đối với 01 phong bì màu trắng số 443 ngày 31/8/2021, bên trong có chứa 0,3955 gam chất ma túy, loại Methamphetamine là khối lượng còn lại sau giám định được niêm phong, có chữ ký của Giám định viên: Hoàng Thị Lan M; Thượng tá Nguyễn Đức T - P.Trưởng phòng KTHS, Công an tỉnh BR-VT có đóng dấu giáp lai, hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện D lưu giữ, chờ xử lý theo quy định.

Đối với 01 xe Exciter màu xanh (Không rõ biển số) Q mượn của một người bạn tên Bi (Không rõ nhân thân, lai lịch), sau khi L và T đi mua ma túy về đã trả xe lại cho Bi. Hiện Công an huyện D chưa làm việc được với Bi để làm rõ và xử lý đối với xe mô tô trên.

Bản Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 04/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố Nguyễn Ngọc T, Lương Sơn Q và Đỗ Trần Hải L tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố về hành vi của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Nguyễn Ngọc T, Lương Sơn Q và Đỗ Trần Hải L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt:

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17; Điều 38; Điều 58 ; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Ngọc T mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17; Điều 38 ; Điều 58 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Lương Sơn Q và Đỗ Trần Hải L mức án từ 14 đến 16 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng số 443 ngày 31/8/2021, bên trong có chứa 0,3955 gam chất ma túy, loại Methamphetamine là khối lượng còn lại sau giám định.

Đối với người đàn ông tên Đồng bán ma túy cho T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lương Sơn Q nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Bị cáo Đỗ Trần Hải L nói lời sau cùng: Bị cáo lần đầu phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, xác định được:

Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 25/8/2021, Công an huyện D phối hợp với Công an xã H kiểm tra Phòng trọ Số 4, Nhà trọ D thuộc Tổ 3, ấp Tân Hội, xã H, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát hiện và bắt quả tang Lương Sơn Q, Nguyễn Ngọc T và Đỗ Trần Hải L đang cùng nhau tàng trữ 0,4616 gam ma túy, loại Methaphetamine, mục đích để cả ba cùng sử dụng. Hành vi của Lương Sơn Q, Nguyễn Ngọc T và Đỗ Trần Hải L đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố Lương Sơn Q, Nguyễn Ngọc T và Đỗ Trần Hải L tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4]. Về Th chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện, là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các tệ nạn khác trong xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vì coi thường pháp luật đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, đối với các bị cáo cần xử phạt bằng hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lương Sơn Q và Đỗ Trần Hải L không có tình tiết tăng nặng.

Đối với Nguyễn Ngọc T: Tại Bản án số 26/2020/HS-ST, ngày 11/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt bị cáo 14 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 28/4/2021 bị cáo chấp hành xong án phạt tù, đến ngày 25/8/2021 bị cáo tiếp tục phạm tội khi chưa được xóa án tích

nên lần phạm tội này của bị cáo là "Tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho tất cả các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xác định bị cáo Q và L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo T thuộc trường hợp "Tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng bàn bạc thống nhất góp tiền mua ma túy về cùng sử dụng. Bị cáo T là người trực tiếp mua ma túy và bản thân đang có tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên hình phạt đối với bị cáo phải nhất trong các bị cáo; bị cáo L là người có nhân thân xấu, do đó bị cáo phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo Q.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Sau khi thu giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã điều tra, làm rõ đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Ngọc T và 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A, màu xanh là tài sản hợp pháp của Lương Sơn Q. Xét thấy các điện thoại di động trên của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Công an huyện D đã trả lại điện thoại cho T và Q là phù hợp.

Các vật chứng trên đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (Một) phong bì màu trắng số 443 ngày 31/8/2021, bên trong có chứa 0,3955 gam chất ma túy, loại Methamphetamine là khối lượng còn lại sau giám định, được niêm phong có chữ ký của Giám định viên: Hoàng Thị Lan M; Thượng tá Nguyễn Đức T - P.Trưởng phòng KTHS, Công an tỉnh BR-VT có đóng dấu giáp lai là chất thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Đối với người đàn ông tên Đồng bán ma túy cho T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý để xử lý sau là phù hợp.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố Nguyễn Ngọc T (Tí), Đỗ Trần Hải L và Lương Sơn Q (N) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Ngọc T (Tí): 20 (Hai mươi) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày 25/8/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đỗ Trần Hải L: 18 (Mười tám) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày 25/8/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lương Sơn Q (N): 16 (Mười sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày 25/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì màu trắng số 443 ngày 31/8/2021, bên trong có chứa 0,3955 gam chất ma túy, loại Methamphetamine là khối lượng còn lại sau giám định, được niêm phong, có đóng dấu giáp lai, có chữ ký của Giám định viên: Hoàng Thị Lan M; Thượng tá Nguyễn Đức T - P.Trưởng phòng KTHS, Công an tỉnh BR-VT.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện D đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 09/BB ngày 05 tháng 11 năm 2021 giữa Công an huyện D và Chi cục thi hành án dân sự huyện D.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Nguyễn Ngọc T, Lương Sơn Q và Đỗ Trần Hải L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Văn Duy